

UBND HUYỆN XUÂN LỘC  
**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 348/PGDDĐT-CM

*Xuân Lộc, ngày 20 tháng 09 năm 2023*

V/v Hướng dẫn thực hiện giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật, hỗ trợ giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn cấp tiểu học, cấp trung học năm học 2023-2024.

Kính gửi:

- Các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn toàn huyện;
- Trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THCS.

Căn cứ Công văn số 2627/SGDDĐT-NV1 ngày 08 /9/2023 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật, hỗ trợ giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn cấp tiểu học, cấp trung học năm học 2023-2024.

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường Tiểu học, THCS và trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THCS thực hiện giáo dục hòa nhập (GDHN) đối với học sinh khuyết tật; hỗ trợ giáo dục đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn cấp tiểu học, cấp trung học như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

- Học sinh khuyết tật (HSKT) được phát triển khả năng của bản thân, được hòa nhập và tăng cơ hội đóng góp cho cộng đồng.
- Đảm bảo quyền học tập bình đẳng, chất lượng và phù hợp với đặc điểm, khả năng của HSKT; đảm bảo quyền học tập bình đẳng, chất lượng của học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

### **II. TUYÊN TRUYỀN VÀ THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ NGƯỜI KHUYẾT TẬT**

Các trường Tiểu học, THCS và trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THCS tuyên truyền và thực hiện các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật (NKT), về giáo dục đối với NKT, về hỗ trợ giáo dục đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn; chú trọng các văn bản như sau:

- Luật Người khuyết tật năm 2010.
- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.
- Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức và thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01 tháng 11 năm

2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác NKT.

- Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp NKT giai đoạn 2021-2030.

- Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày ngày 25/9/2020 của Chính phủ về phát triển bền vững.

- Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về GDHN đối với NKT (gọi là Thông tư số 03/2018/TTBGDĐT ngày 29/01/2018).

- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của các Bộ trưởng Bộ GDĐT, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với NKT (gọi là Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013).

- Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm hỗ trợ phát triển GDHN.

- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

- Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của các Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện.

- Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho NKT.

- Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho NKT.

- Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định GDHN cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Các văn bản pháp quy khác về NKT, về giáo dục đối với NKT, về hỗ trợ giáo dục đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

### **III. THỰC HIỆN GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐỐI VỚI HSKT**

#### **1. Các trường Tiểu học, THCS thực hiện các trách nhiệm, nhiệm vụ giáo dục NKT**

- Các trường Tiểu học, THCS thực hiện các trách nhiệm, nhiệm vụ về giáo dục đối với NKT theo điều 30, khoản 4 điều 2, khoản 2 và khoản 3 điều 28 của Luật Người khuyết tật năm 2010 như sau:

“Trách nhiệm của cơ sở giáo dục:

1. Bảo đảm các điều kiện dạy và học phù hợp đối với NKT, không được từ chối tiếp nhận NKT nhập học trái với quy định của pháp luật.

2. Thực hiện việc cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất dạy và học chưa bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với NKT”.

“GDHN là phương thức giáo dục chung NKT với người không khuyết tật trong cơ sở giáo dục”.

“2. GDHN là phương thức giáo dục chủ yếu đối với NKT. Giáo dục bán hòa nhập và giáo dục chuyên biệt được thực hiện trong trường hợp chưa đủ điều kiện để NKT học tập theo phương thức GDHN.

3. NKT, cha, mẹ hoặc người giám hộ NKT lựa chọn phương thức giáo dục phù hợp với sự phát triển của cá nhân NKT. Gia đình có trách nhiệm tạo điều kiện và cơ hội thuận lợi để NKT được học tập và phát triển theo khả năng của cá nhân.

Nhà nước khuyến khích NKT tham gia học tập theo phương thức GDHN”.

- Các trường, trung tâm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục về GDHN theo điều 5, điều 19 của Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 như sau:

“1. Phát hiện, huy động và tiếp nhận NKT học tập tại cơ sở giáo dục.

2. Sắp xếp, bố trí các lớp học phù hợp với NKT; đảm bảo mỗi lớp học hòa nhập có không quá 02 (hai) NKT. Trường hợp đặc biệt, thủ trưởng cơ sở giáo dục căn cứ vào điều kiện thực tế có thể sắp xếp, bố trí thêm NKT trong một lớp học để đảm bảo cho những NKT có nhu cầu học hòa nhập đều được đi học.

3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động can thiệp sớm, GDHN; tư vấn, định hướng nghề nghiệp phù hợp nhu cầu và khả năng của NKT.

4. Xây dựng môi trường GDHN thân thiện, đảm bảo NKT được tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác và được tham gia bình đẳng trong mọi hoạt động giáo dục.

5. Phối hợp với gia đình, cộng đồng, trung tâm hỗ trợ phát triển GDHN, cơ sở giáo dục chuyên biệt thực hiện GDHN.

6. Hỗ trợ thực hiện các hoạt động can thiệp sớm và phát triển kỹ năng cơ bản cho NKT để hòa nhập cộng đồng.

7. Cung cấp thông tin về giáo dục của NKT đang học hòa nhập tại cơ sở giáo dục cho hội đồng xác định mức độ khuyết tật của xã, phường, thị trấn.

8. Phát triển năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, nhân viên đáp ứng nhiệm vụ GDHN.

9. Huy động nhân lực hỗ trợ GDHN và sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước dành cho việc thực hiện nhiệm vụ GDHN theo quy định của pháp luật”.

“1. Tuyên truyền, vận động NKT, gia đình NKT, chính quyền, các ban, ngành đoàn thể địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để nâng cao nhận thức về GDHN.

2. Vận động NKT, gia đình NKT cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về khả năng và nhu cầu của NKT cho cơ sở giáo dục và hội đồng xác nhận mức độ khuyết tật cấp xã.

3. Chủ trì, phối hợp với NKT và gia đình NKT xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân của NKT.

4. Cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về kết quả chăm sóc, can thiệp sớm và giáo dục NKT cho các bên liên quan khi NKT chuyển cấp, chuyển cơ sở giáo dục hoặc chuyển về gia đình.

5. Bảo mật thông tin về tình trạng khuyết tật của cá nhân NKT và gia đình NKT”.

- Các trường tiểu học thực hiện GDHN đối với HSKT (GDHN-HSKT) theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành điều lệ trường tiểu học (điều 20 khoản 4 về thực hiện GDHN-HSKT, điều 16 khoản 1 về số HSKT trong mỗi lớp, điều 21 khoản 1 điểm h về hồ sơ GDHNHSKT, điều 33 về tuổi của HSKT) và theo các quy định hiện hành.

- Các trường THCS thực hiện GDHN-HSKT theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (điều

20 khoản 4 về thực hiện GDHN-HSKT, điều 17 khoản 3 về kế hoạch GDHN-

HSKT, điều 21 khoản 1 điểm d về hồ sơ GDHN-HSKT, điều 33 khoản 2 về tuổi của HSKT); triển khai mô hình giáo dục từ xa cho HSKT không có điều kiện đến trường theo Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học học năm học 2023-2024 (phần B, mục I, điểm 1, ý 1.5) và theo các quy định hiện hành.

## **2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch GDHN-HSKT**

- Phòng GDĐT xây dựng và thực hiện kế hoạch GDHN-HSKT theo khoản 1 điều 18 của Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 như sau: “Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch GDHN đối với NKT trên địa bàn và tham mưu để Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành và các tổ chức để triển khai thực hiện kế hoạch GDHN”.

- Các trường Tiểu học, THCS xây dựng và thực hiện kế hoạch GDHN-HSKT theo khoản 3 điều 5 của Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 (đã trích dẫn tại mục 1 ở trên).

### **3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân**

- Các trường Tiểu học, THCS xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân đối với mỗi HSKT học hòa nhập theo điều 9 của Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 như sau:

“1. Mỗi NKT học hòa nhập có kế hoạch giáo dục cá nhân.

2. Kế hoạch giáo dục cá nhân do giáo viên, giảng viên phối hợp với nhân viên hỗ trợ giáo dục NKT, gia đình NKT xây dựng trên cơ sở khả năng và nhu cầu của NKT, Chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục.

3. Kế hoạch giáo dục cá nhân bao gồm các thông tin về: khả năng, nhu cầu; các đặc điểm cá nhân; mục tiêu năm học và mục tiêu học kỳ; thời gian, nội dung, biện pháp và người thực hiện; kết quả đánh giá và điều chỉnh sau đánh giá đối với người học”.

- Các trường Tiểu học, THCS xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân đối với mỗi HSKT học hòa nhập theo khoản 1 điều 3, khoản 1 và khoản 2 điều 4 của Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 như sau:

“NKT học tập theo phương thức GDHN học theo chương trình giáo dục chung. Trường hợp NKT không có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung, người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định điều chỉnh, miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học hoặc một số môn học, hoạt động giáo dục cho phù hợp và được thể hiện trong Kế hoạch giáo dục cá nhân”.

“1. Việc đánh giá kết quả giáo dục của NKT được thực hiện theo nguyên tắc đồng viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học.

2. Đối với NKT học tập theo phương thức GDHN, kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động giáo dục mà NKT đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà NKT không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân; không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn”.

- Các trường tiểu học xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân GDHN-HSKT theo mẫu đính kèm Công văn số 9547/BGDĐT-GDTH ngày 13/10/2008 của Bộ GDĐT. Các trường THCS xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân GDHN-HSKT theo mẫu ở phụ lục kèm theo Công văn này.

### **4. Ưu tiên về tuổi nhập học, tuyển thẳng, lập và quản lý hồ sơ GDHN**

a) Ưu tiên về tuổi nhập học, tuyển thẳng người khuyết tật vào lớp đầu cấp học

- Các Tiểu học, THCS thực hiện ưu tiên về tuổi nhập học và tuyển thẳng vào các lớp đầu cấp THCS theo các quy định hiện hành, chú trọng theo khoản 1 và khoản 2, điều 2 của Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC ngày 31/12/2013 như sau:

“NKT được nhập học ở độ tuổi cao hơn so với quy định chung là 3 tuổi”.  
 “NKT được hưởng chế độ tuyển thẳng vào THPT như đối với học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú và học sinh là người dân tộc rất ít người theo quy định tại Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT do Bộ GDĐT ban hành”.

- Các trường tiểu học thực hiện ưu tiên về tuổi nhập học đối với HSKT học hòa nhập theo điều 33 của Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

- Các trường THCS thực hiện ưu tiên về tuổi nhập học đối với HSKT học hòa nhập theo điều 33 khoản 2 của Thông tư số 32/2020/TTBGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Các trường THCS thực hiện tuyển thẳng HSKT vào lớp 6 theo điều 2, điều 3, điều 4 của Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT, được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và theo công văn hướng dẫn tuyển sinh hằng năm của Phòng GDĐT, Sở GDĐT và theo các quy định hiện hành.

#### b) Lập và quản lý hồ sơ GDHN-HSKT

- Các trường lập và quản lý hồ sơ GDHN đối với mỗi HSKT dùng cho toàn cấp học theo các quy định hiện hành, cụ thể gồm:

- + Giấy chứng nhận khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- + Kế hoạch giáo dục cá nhân (theo hướng dẫn và mẫu tại mục 3 ở trên).
- + Giấy khai sinh (bản sao)
- + Học bạ (như học sinh bình thường)
- + Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe (theo mẫu của cơ quan y tế).
- + Giấy chứng nhận hoàn thành tiểu học (đối với cấp THCS)

+ Các hồ sơ thực hiện về chính sách học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC ngày 31/12/2013, các hồ sơ khác (nếu có).

- Khi HSKT chuyển lớp, lên lớp, chuyển trường, chuyển cấp, ra trường, các trường tổ chức bàn giao hoặc chuyển giao các hồ sơ, trong đó có kế hoạch giáo dục cá nhân để NKT tiếp tục học tập, làm việc được thuận lợi.

## **5. Bồi dưỡng nghiệp vụ; thực hiện các nhiệm vụ, quyền của giáo viên thực hiện GDHN-HSKT**

- Các trường Tiểu học, THCS xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục (QLGD), giáo viên, nhân viên về các nghiệp vụ thực hiện GDHN-HSKT do Sở GDĐT, Phòng GDĐT tập huấn; hướng dẫn, động viên các giáo viên ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định đối với nhà giáo, còn thực hiện các nhiệm vụ GDHN-HSKT theo điều 11 của Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 như sau:

“1. Tôn trọng và thực hiện các quyền của NKT.

2. Bảo mật thông tin về tình trạng khuyết tật của cá nhân NKT và gia đình NKT.

3. Phối hợp với nhân viên hỗ trợ giáo dục NKT và gia đình NKT lập kế hoạch giáo dục cá nhân đối với NKT học hòa nhập; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của NKT.

4. Phát hiện và đề xuất giải pháp xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện GDHN.

5. Tư vấn cho NKT và gia đình NKT về dịch vụ hỗ trợ, can thiệp sớm, GDHN, định hướng nghề nghiệp phù hợp với khả năng và nhu cầu của NKT.

6. Phối hợp với đồng nghiệp, gia đình và các tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng môi trường GDHN, thân thiện đối với NKT.

7. Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả GDHN”.

- Các trường đề nghị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng nhân viên hỗ trợ giáo dục NKT theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và theo các quy định hiện hành; thực hiện đảm bảo các phụ cấp, chính sách ưu đãi đối với nhà giáo, cán bộ QLGD, nhân viên hỗ trợ giáo dục NKT theo điều 7 của Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật, được Sở GDĐT hướng dẫn tại Công văn số 2933/SGDĐT-KHTC ngày 16/12/2014 về thực hiện phụ cấp ưu đãi giảng dạy NKT đối với giáo viên giảng dạy NKT theo phương thức GDHN; thực hiện đảm bảo các quyền của các giáo viên thực hiện GDHN-HSKT theo điều 12 của Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 như sau:

“1. Được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ về GDHN.

2. Được tham quan, học tập kinh nghiệm về GDHN.

3. Được khen thưởng khi có thành tích xuất sắc trong GDHN.

4. Được hưởng các chính sách ưu đãi trong GDHN theo quy định hiện hành”.

#### **6. Bảo trì, đề nghị xây dựng cơ sở vật chất; trang bị và sử dụng thiết bị, phương tiện, đồ dùng dạy học, đồ chơi thực hiện GDHN-HSKT**

Các trường bảo trì cơ sở vật chất để đảm bảo các điều kiện GDHN-HSKT; nếu cơ sở vật chất chưa đảm bảo thực hiện GDHN-HSKT thì kịp thời đề nghị cơ quan có thẩm quyền xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện GDHN-HSKT theo điều 30 của Luật Người khuyết tật năm 2010 (đã trích dẫn tại mục 1 ở trên); trang bị và sử dụng hiệu quả thiết bị, phương tiện, đồ dùng dạy học, đồ chơi thực hiện GDHN-HSKT theo điều 10 của Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 như sau:

“1. Cơ sở giáo dục đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi đáp ứng yêu cầu GDHN đối với NKT.

2. Khuyến khích cơ sở giáo dục phối hợp với tổ chức, cá nhân thiết kế và sản xuất thiết bị, phương tiện, đồ dùng dạy học, đồ chơi cho NKT”.

- Các trường xem xét bố trí, trang bị phòng hỗ trợ GDHN thực hiện GDHN-HSKT theo điều 6 của Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018.

#### **7. Quản trị chất lượng giáo dục đối với HSKT học hòa nhập**

Các trường, các tổ/nhóm chuyên môn, các cán bộ QLGD, giáo viên thực hiện quản trị chất lượng GDHN-HSKT học hòa nhập theo các quy định của Chương trình giáo dục hiện hành, chú trọng các công tác như sau:

##### **a) Tổ chức dạy học đối với HSKT học hòa nhập**

- Các trường thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (gọi là các môn học) đối với mỗi HSKT học hòa nhập theo Chương trình giáo dục hiện hành, theo kế hoạch giáo dục cá nhân của mỗi HSKT, theo các quy định hiện hành; chú trọng theo khoản 1 điều 3 của Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 (đã trích dẫn tại mục 3 ở trên); hướng dẫn các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy chủ động, linh hoạt biên soạn, điều chỉnh nội dung dạy học của các môn học, hoạt động giáo dục của Chương trình giáo dục hiện hành; sử dụng điều chỉnh phương pháp dạy học, môi trường học tập, cơ sở vật chất theo hướng miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học sao cho phù hợp với mỗi HSKT học hòa nhập (theo mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu, ...) và điều kiện thực tế của trường. trung tâm; chú trọng giáo dục các kỹ năng xã hội đối với mỗi HSKT như biết ứng xử với gia đình, bạn bè. tự chăm sóc bản thân, tham gia các hoạt động tập thể, tham gia các hoạt động hướng nghiệp, .... chú trọng giáo dục các kỹ năng đặc thù đối với mỗi HSKT như ngôn ngữ kí hiệu, chữ nổi Braille, đọc khẩu hình miệng, hiểu cử chỉ và điệu bộ, ngôn ngữ viết, ngôn ngữ nói, ... Các nội dung điều chỉnh về các môn học, các nội dung về giáo dục các kỹ năng xã hội; các kỹ năng đặc thù được phê duyệt trong kế hoạch giáo dục cá nhân trước khi thực hiện.

b) Sử dụng phương pháp dạy học, phương tiện, thiết bị dạy học GDHNHSKT

- Các trường hướng dẫn các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy chủ động, linh hoạt sử dụng, điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp, hiệu quả đối với mỗi HSKT học hòa nhập theo hướng tạo môi trường thân thiện, vui vẻ, gần gũi, gợi mở; dùng lời nói rõ và ngắn gọn, chính xác; dùng phiếu học tập in nội dung dạy học rõ và to; tích cực sử dụng ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ, khẩu hình miệng, ngôn ngữ kí hiệu, chữ nổi Braille, ...; dùng trò chơi, đóng vai (ngắn gọn), ...; tổ chức hoạt động nhóm hiệu quả trong dạy học đối với mỗi HSKT học hòa nhập; tích cực sử dụng, điều chỉnh các tranh, ảnh, mô hình, ..., đồ dùng dạy học, phương tiện, thiết bị dạy học phù hợp, hiệu quả đối với mỗi HSKT học hòa nhập theo hướng tăng cường, hỗ trợ chức năng, tăng cảm nhận, tương tác, ... trong dạy học đối với mỗi HSKT học hòa nhập; ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong giáo dục HSKT học hòa nhập, thực hiện chuyển đổi số trong GDHN-HSKT theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở GDPT và GDTX.

c) Thực hiện đánh giá kết quả giáo dục đối với HSKT

- Các trường đánh giá kết quả giáo dục đối với mỗi HSKT học hòa nhập theo khoản 1 và khoản 2 điều 4 của Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC ngày 31/12/2013 (đã trích dẫn tại mục 3 ở trên); xét lên lớp và cấp bằng tốt nghiệp đối với NKT theo khoản 1 điều 5 của Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC ngày 31/12/2013 như sau:

“Người đứng đầu cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp căn cứ kết quả học tập các môn học, hoạt động giáo dục của NKT để xét lên lớp hoặc xác nhận hoàn thành chương trình tiểu học, cấp bằng tốt nghiệp THCS, cấp bằng tốt nghiệp THPT đối với NKT học theo chương trình giáo dục chung hoặc căn cứ vào kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân đối với NKT không đáp ứng được chương trình giáo dục chung để xét lên lớp hoặc xác nhận hoàn thành chương trình tiểu học, cấp bằng tốt nghiệp THCS, cấp bằng tốt nghiệp THPT”.

- Các trường tiểu học đánh giá kết quả giáo dục, xét hoàn thành chương trình lớp học, xét hoàn thành chương trình tiểu học đối với HSKT các lớp 1, 2, 3, 4 năm học 2023-2024, các lớp từ 1 đến 5 năm học 2024-2025 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và theo các quy định hiện hành; lớp 5 năm học 2023-2024 theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và theo các quy định hiện hành.

- Các trường trung học đánh giá kết quả giáo dục, xét lên lớp, công nhận hoàn thành chương trình THCS đối với HSKT các lớp 6, 7, 8 năm học 2023-2024; các lớp từ 6 đến 9 năm học 2024-2025 theo các điều từ 9 đến 12 Thông tư số

22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT và theo các quy định hiện hành; lớp 9 năm học 2023-2024 theo Thông tư số 58/2011/TTBGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT, sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và theo các quy định hiện hành.

d) Tổ chức các hoạt động giáo dục có sự tham gia tích cực của các HSKT Phòng GDĐT, các trường tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hội thi, trò chơi, ... có sự tham gia tích cực của các HSKT; tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày người khuyết tật Việt Nam - ngày 18/4/2024 theo điều 11 của Luật Người khuyết tật năm 2010.

#### **IV. HỖ TRỢ GIÁO DỤC ĐỐI VỚI HỌC SINH CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN**

- Các trường Tiểu học, THCS thực hiện giáo dục và hỗ trợ giáo dục đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn theo Thông tư số 39/2009/TTBGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và theo các quy định hiện hành. Các Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện giáo dục đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn theo Công văn số 3819/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024 (phần B, mục II, điểm 4, ý b).

- Hiệu trưởng các trường THCS hỗ trợ giáo dục đối với các học sinh di cư có hoàn cảnh khó khăn theo các nội dung do Sở GDĐT tập huấn vào hai ngày 28,29/3/2023 và theo các quy định hiện hành; hỗ trợ các học sinh di cư được xét tuyển vào lớp 6 ở đầu năm học; được chuyển trường vào học lớp 6, 7, 8, 9 thuận lợi theo hướng tạo điều kiện để học sinh di cư kịp thời có chỗ học mới, không để học sinh di cư vì bị các thủ tục giấy tờ, hay thủ tục khác không cần thiết phải nghỉ học, bỏ học; xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ giáo dục đối với mỗi học sinh di cư có hoàn cảnh khó khăn theo định hướng: Đối với học sinh di cư đã được nhập học, cần thực hiện kế hoạch giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi học sinh di cư cũng như yếu tố về tâm lý, năng lực, khả năng nhận thức, khả năng thích nghi, hòa nhập với môi trường học tập mới, nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên giảng dạy các môn học xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ giáo dục riêng cho mỗi học sinh di cư, giúp học sinh di cư được hòa nhập, khắc phục được những rào cản tâm lý, các trở ngại khác để học tập tốt; khi học sinh di cư mới đến nhập học, phải có khảo sát, đánh giá, tìm hiểu những rào cản, trở ngại nói trên trước khi lập kế hoạch; có thể gặp một số trường hợp như sau:

+ Học sinh di cư bị trở ngại về tâm lý như mặc cảm, tự ti, e ngại tiếp xúc với học sinh trong lớp do có sự khác biệt về văn hóa, phong tục, tập quán, kỹ năng sống, nguyên nhân khác; giáo viên cần quan tâm đến khả năng hòa nhập của các em như tổ chức các hoạt động nhóm, hoạt động cặp đôi, sinh hoạt tập thể, giúp học

sinh di cư được chia sẻ những nét đẹp văn hóa, phong tục, tập quán của nơi đã sống và tìm hiểu về văn hóa, phong tục, tập quán của địa phương mới để các học sinh trong lớp hiểu biết, gần gũi, thân thiện, giúp cùng nhau tiến bộ và học tập tốt.

+ Học sinh di cư có năng lực, khả năng nhận thức thấp hơn mặt bằng chung của lớp, giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, khả năng tiếp thu kiến thức; nếu học sinh di cư có khả năng tiếp thu yếu, còn hổng kiến thức căn bản đã học thì giáo viên cần xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, phụ đạo riêng, có nội dung, phương pháp dạy học cụ thể để học sinh đó được ôn tập lại, được kèm cặp trong quá trình học tập trên lớp; có thể tổ chức học nhóm để qua đó hình thành một số học sinh hỗ trợ học sinh đó.

+ Học sinh di cư có năng lực, khả năng nhận thức không thấp hơn mặt bằng chung của lớp, giáo viên không cần có kế hoạch hỗ trợ riêng; tuy nhiên trong quá trình học tập, giáo viên cần quan tâm đến yếu tố tâm lý, sự hòa nhập của học sinh di cư đối với lớp mới, không để xảy ra tình trạng học sinh di cư bị “cô lập”, ..., giáo viên cần quan tâm điều chỉnh hợp lý để học sinh di cư hòa nhập tốt, tất cả các thành viên trong lớp đoàn kết, gắn bó cùng nhau học tập tốt.

## V. TỔ CHỨC, THỰC HIỆN

Trên cơ sở các nội dung hướng dẫn tại Công văn này, căn cứ tình thực tế của trường TH, THCS trên địa bàn huyện xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh, học viên khuyết tật; hỗ trợ giáo dục đối với học sinh, học viên có hoàn cảnh khó khăn cấp tiểu học, cấp trung học năm học 2023-2024; trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo (thông qua bộ phận phụ trách chuyên môn từng cấp học) để trao đổi và hướng dẫn thêm. /.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo phòng (b/cáo);
- Lưu: VT, CM.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Đức Tiến**